TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI BÌNH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2024/HNGĐ-ST
Ngày 05 tháng 4 năm 2024
"V/v xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kim Cương.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chính
Bà Hồ Lệ Hoa

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Đỗ Hồng Như – Là thư ký Toà án nhân dân huyện Thới Bình.

Ngày 05 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 29/2024/ HNGĐ-ST ngày 19 tháng 02 năm 2024 về việc yêu cầu xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Mỹ A, sinh năm 1991 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp 7, xã L, huyện B, tỉnh Cà Mau

Bị đơn: Anh Đỗ Văn P, sinh năm 1985 (vắng mặt).
Địa chỉ cư trú: Ấp 9, xã L, huyện B, tỉnh Cà Mau (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Chị Huỳnh Mỹ A trình bày tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và được bổ sung tại phiên tòa như sau:

Về hôn nhân: Chị và anh Đỗ Văn P chung sống với nhau vào năm 2009 đến năm 2013, tổ chức cưới gã theo phong tục tập quán, và có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Cà Mau vào ngày 15/7/2013. Trong thời gian chung sống từ khi đăng ký kết hôn đến nay hai vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, xung đột gia đình xãy ra không hàn gắn được nên chị và anh P đã ly thân khoảng 01 năm nay. Chị xác định hiện vợ chồng chung sống không còn hạnh phúc nên yêu cầu ly hôn với anh P.

Về con chung: Có 01 con chung tên Đỗ Thị Nhả K, sinh ngày 14/11/2009. Cháu K hiện đang cùng chị. Nay khi ly hôn chị yêu cầu nuôi con và không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị xác định chị và anh P không có tài sản chung.

Về nợ chung: Chị xác định vợ chồng không có nợ chung, không ai nợ lại.

Đối với anh Đỗ Văn P đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu

tập tham gia phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng anh P vẫn vắng mặt không có lý do, cũng không có văn bản ý kiến gửi đến Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nội dung tranh chấp giữa chị Huỳnh Mỹ A và anh Đỗ Văn P được xác định là tranh chấp về ly hôn, bị đơn anh Đỗ Văn P có nơi cư trú tại xã L, huyện B nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Huỳnh Mỹ A và anh Đỗ Văn P xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện B theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh, chị được công nhận là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Hiện chị A yêu cầu xin ly hôn với anh P. Theo lời trình bày của chị A tại phiên tòa do vợ chồng sống không hợp nhau, và có nhiều mâu thuẫn, anh P và chị thường xuyên cự cãi, không có tiếng nói chung. Đồng thời, trong suốt thời gian chị A yêu cầu ly hôn tại Tòa án thì anh P không đến Tòa án để hòa giải cũng như không gửi ý kiến của mình cho Tòa án, điều đó chứng tỏ anh P cũng không có ý thức hàn gắn. Hội đồng xét xử xét thấy, cuộc sống chung giữa chị A và anh P mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, hiện anh A và anh P đã ly thân thời gian dài, mỗi người đã có cuộc sống riêng, không ai quan tâm chăm sóc ai. Do đó, có cơ sở chấp nhận lời trình bày và yêu cầu của chị A về việc xin ly hôn với anh P.

[3] Về con chung: Chị A và anh P có 01 con chung tên Đỗ Thị Nhả K, sinh ngày 14/11/2009. Cháu K hiện đang sống cùng chị A. Nay khi ly hôn chị A yêu cầu được nuôi con. Xét thấy, cháu K có ý kiến nguyện vọng sống cùng mẹ, hơn nữa từ khi ly thân cháu K sống cùng chị A. Anh P không có ý kiến về con chung. Cho nên cần tiếp tục giao cháu K cho chị A nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chị A không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh P không trực tiếp nuôi con, nhưng có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung: Chị A khai chị và anh P không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị A khai không nợ ai nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị A phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Mỹ A về việc xin ly hôn với anh Đỗ Văn P.

Về con chung: Giao con chung tên Đỗ Thị Nhả K, sinh ngày 14/11/2009 cho chị A tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đỗ Văn P có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung; nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng, chị Huỳnh Mỹ A phải chịu. Chị A đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai số 0015970 vào ngày 15/02/2024 được đối trừ, chị A đã nộp đủ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- UBND xã L, huyện B;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ; VT.

Phạm Kim Cương